| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SƠN DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số 1160 /UBND- NLN<br>V/v triển khai thực hiện Văn bản số 774/SNN- CNTY ngày 27/5/2020 về việc hướng dẫn một số quy định về điều kiện sản xuất, mua bán giống gia súc, gia cầm | *Sơn Dương, ngày 02 tháng 6 năm 2020* |

Kính gửi:
- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Phòng Tài nguyên - Môi trường;
- Trung tâm Văn hóa-Truyền thông và Thể thao huyện;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

*Căn cứ Văn bản số 774/SNN- CNTY ngày 27/5/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn một số quy định về điều kiện sản xuất, mua bán giống gia súc, gia cầm.*

Để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh giống gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện,

**Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo và giao trách nhiệm:**

**1.** Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn:

**1.1.** Công tác tuyên truyền

- Tập trung tuyên truyền Luật Chăn nuôi và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật dưới mọi hình thức để người dân biết và thực hiện. Tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 80 Luật Chăn nuôi.

- Tăng cường hướng dẫn người chăn nuôi thuộc đối tượng thực hiện tốt các quy định về sản xuất, mua bán giống gia súc, gia cầm; sản xuất, mua bán tinh (*trâu, bò, lợn*), phôi, trứng giống vật nuôi; dịch vụ thụ tinh nhân tạo trâu, bò; yêu cầu về điều kiện môi trường; vệ sinh thú y; phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

- Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân trong việc lập hồ sơ môi trường; áp dụng các biện pháp xử lý chất thải, bảo vệ môi trường theo quy định. Phối hợp với các cơ quan chuyên môm kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực sản xuất, mua bán giống vật nuôi; công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của Pháp luật.

**1.2.** Hướng dẫn về điều kiện về sản xuất, mua bán giống gia súc, gia cầm

a) Đối với cơ sở sản xuất, mua bán con giống

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp. Đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2, Điều 22, Luật Chăn nuôi.

- Địa điểm sản xuất, có khoảng cách an toàn đến đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi; Quyết định số 06/QĐ-BNN-CN ngày 02/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc đính chính Thông tư số

23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Đáp ứng yêu cầu về điều kiện vệ sinh thú y (*được cơ quan thú y kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện*).

- Đáp ứng các quy định về môi trường

+ Đối với các cơ sở, trang trại chăn nuôi có quy mô từ 500 đầu gia súc hoặc 20.000 đầu gia cầm trở lên: Thực hiện lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Đối với các cơ sở, trang trại chăn nuôi có quy mô từ 100 đến dưới 500 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đến dưới 20.000 đầu gia cầm: Thực hiện lập kế hoạch bảo vệ môi trường và được cấp có thẩm quyền xác nhận.

- Thực hiện công bố tiêu chuẩn chất lượng giống vật nuôi; có hồ sơ giống theo dõi (*ghi rõ tên giống, cấp giống, xuất xứ, số lượng, các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật theo quy định*). Chỉ tiêu chất lượng bắt buộc phải công bố và mức công bố thực hiện theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về quản lý giống và sản phẩm giống vật nuôi.

- Về chất lượng của đực giống, cái giống phải đáp ứng các quy định tại Điều 24, Luật Chăn nuôi. Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND các xã, thị trấn theo quy định.

b) Đối với cơ sở mua bán con giống

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp. Có bản công bố tiêu chất lượng giống của cơ sở sản xuất; hồ sơ giống ghi rõ tên giống, cấp giống, xuất xứ, số lượng, các chỉ tiêu kinh tế -kỹ thuật; hồ sơ kiểm dịch (*nếu có*).

- Có khu vực riêng biệt để nuôi giữ con giống đáp ứng yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định, phù hợp với quy mô kinh doanh (*được cơ quan thú y kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện*). Đáp ứng các điều kiện về môi trường theo quy định tại điểm a, mục 1.2 của Văn bản này.

c). Đối với sản xuất, mua  bán con giống tại các cơ sở chăn nuôi nhỏ (*chăn nuôi nông hộ*)

- Thực hiện công bố tiêu chuẩn chất lượng giống vật nuôi theo quy định; mở sổ sách theo dõi con giống (*tên giống, cấp giống, xuất xứ, số lượng, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật theo quy định*). Chỉ tiêu chất lượng bắt buộc phải công bố và mức công bố thực hiện theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BNNPTNT.

- Có địa điểm, diện tích xây dựng chuồng trại, hệ thống xử lý chất thải phù hợp đối với từng loại gia súc, gia cầm; thực hiện các biện pháp xử lý chất thải gia súc, gia cầm (*hệ thống Biogas, men vi sinh...*), đảm bảo vệ sinh thú y theo quy định, không gây ô nhiễm môi trường; đáp ứng các quy định tại Điều 56, Luật Chăn nuôi. Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND cấp xã theo quy định.

d) Đối với cơ sở sản xuất, mua  bán tinh (trâu, bò, lợn), phôi, trứng giống vật nuôi: Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về lĩnh vực. Đáp ứng các quy định tại Điều 23, Luật Chăn nuôi.

đ) Đối với dẫn tinh viên làm dịch vụ thụ tinh nhân tạo trâu, bò: Phải có chứng chỉ đào tạo về thụ tinh nhân tạo theo quy định; mở sổ sách ghi chép theo dõi kết quả thực hiện công tác thụ tinh nhân tạo.

g) Đối với đực giống để phối giống trực tiếp nhằm mục đích thương mại: Có nguồn gốc, hồ sơ giống; được kiểm dịch (*nếu có*), kiểm tra, đánh giá chất lượng; đáp ứng các điều kiện quy định tại mục c, phần 1.2 Văn bản này.

**2.** Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Phân công cán bộ phối hợp với UBND các xã, thị trấn tuyên truyền Luật Chăn nuôi và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật dưới mọi hình thức để người dân biết và thực hiện. Tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 80 Luật Chăn nuôi.

- Hướng dẫn người chăn nuôi thuộc đối tượng thực hiện tốt các quy định về sản xuất, mua bán giống gia súc, gia cầm; sản xuất, mua bán tinh (*trâu, bò, lợn*), phôi, trứng giống vật nuôi; dịch vụ thụ tinh nhân tạo trâu, bò; yêu cầu về điều kiện môi trường; vệ sinh thú y; phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

- Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân trong việc lập hồ sơ môi trường; áp dụng các biện pháp xử lý chất thải, bảo vệ môi trường theo quy định. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực sản xuất, mua bán giống vật nuôi; công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của Pháp luật.

**3.** Trung tâm Văn hóa-Truyền thông và Thể thao huyện phối hợp với cơ quan chuyên môn tuyên truyền phổ biến, khuyến cáo tới người chăn nuôi Luật Chăn nuôi và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật dưới mọi hình thức để người dân biết và thực hiện. Các quy định về sản xuất, mua bán giống gia súc, gia cầm; sản xuất, mua bán tinh (*trâu, bò, lợn*), phôi, trứng giống vật nuôi; dịch vụ thụ tinh nhân tạo trâu, bò; các điều kiện môi trường; vệ sinh thú y; phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện.

**4.** Phòng Tài nguyên - Môi trường hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, chủ trang trại lập Báo cáo, kế hoạch đánh giá tác động môi trường chăn nuôi; kiểm tra, thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

**5.** Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

Yêu cầu Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các PCT UBND huyện;
- Chánh, Phó VP UBND huyện;
- Như trên (T/hiện);
- Chuyên viên TH NLN (T/dõi);
- Lưu VT: Đann b

**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG T. TUYÊN QUANG

**Phạm Văn Lương**